UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2497/QĐ-UBND	*Thái Bình, ngày 22 tháng 10 năm 2014*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế xét tuyển nguyện vọng 2, kỳ thi tuyển công chức tỉnh Thái Bình năm 2014.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 1735-QĐ/TU ngày 05 tháng 6 năm 2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc phê duyệt chỉ tiêu thi tuyển công chức, viên chức cơ quan Đảng, đoàn thể cấp tỉnh, cấp huyện năm 2014;

Căn cứ Quyết định số 1292/QĐ-UBND ngày 12 tháng 6 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt chỉ tiêu, chuyên ngành cần tuyển công chức hành chính cấp tỉnh, cấp huyện và công chức cấp xã năm 2014;

Căn cứ Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 13/6/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thi tuyển công chức tỉnh Thái Bình năm 2014;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 507/TTr-SNV ngày 20 tháng 10 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế xét tuyển nguyện vọng 2, kỳ thi tuyển công chức tỉnh Thái Bình năm 2014.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Các Ủy viên BTV Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC, TH.

CHỦ TỊCH



Phạm Văn Sinh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Xét tuyển nguyện vọng 2, kỳ thi tuyển công chức tỉnh Thái Bình năm 2014

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2497/QĐ-UBND ngày 22 tháng 10 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình).

Điều 1. Nguyên tắc xét tuyển

1. Xét tuyển nguyện vọng 2 đối với tất cả thí sinh tham dự kỳ thi tuyển công chức tỉnh Thái Bình năm 2014 có đủ các bài thi của các môn thi mà điểm của mỗi bài thi đạt từ 50 điểm trở lên (trong đó điểm của bài thi viết môn nghiệp vụ chuyên ngành chưa nhân hệ số 2), chưa thuộc đối tượng dự kiến trúng tuyển của Hội đồng thi tuyển công chức.

2. Điểm thi của thí sinh được tính để xét tuyển nguyện vọng 2 là: Tổng số điểm của các bài thi môn kiến thức chung + môn thi viết nghiệp vụ chuyên ngành (nhân hệ số 2) + môn thi trắc nghiệm chuyên ngành + điểm ưu tiên (nếu có).

3. Xét tuyển nguyện vọng 2 theo ngành, chuyên ngành cần tuyển được quy định tại Quyết định số 1735-QĐ/TU ngày 05 tháng 6 năm 2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc phê duyệt chỉ tiêu thi tuyển công chức, viên chức cơ quan Đảng, đoàn thể cấp tỉnh, cấp huyện năm 2014; Quyết định số 1292/QĐ-UBND ngày 12 tháng 6 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt chỉ tiêu, chuyên ngành cần tuyển công chức hành chính cấp tỉnh, cấp huyện và công chức cấp xã năm 2014; chuyên ngành mở rộng xét tuyển nguyện vọng 2 theo Hướng dẫn số 391/SNV-CBCCVC ngày 18 tháng 7 năm 2014 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn bổ sung xác định điều kiện ngành, chuyên ngành đào tạo dự tuyển công chức tỉnh năm 2014.

4. Xét tuyển nguyện vọng 2 vào vị trí việc làm khác có cùng ngành, chuyên ngành cần tuyển nhưng chưa tuyển đủ số lượng cần tuyển, thực hiện theo nguyên tắc sau:

a) Danh sách tên vị trí việc làm của các cơ quan, đơn vị còn thiếu chỉ tiêu để xét nguyện vọng 2 được xếp theo vần A, B, C,... trường hợp tên vị trí việc làm trùng nhau thì xếp theo tên vị trí việc làm kèm theo tên cơ quan, đơn vị; xếp cơ quan cấp tỉnh trước, cấp huyện sau;

Danh sách vị trí chức danh công chức cấp xã của các đơn vị còn thiếu chỉ tiêu để xét nguyện vọng 2 được xếp theo thứ tự vần A, B, C,...của tên chức danh công chức cần tuyển kèm theo tên huyện thành phố;

b) Danh sách thí sinh được xét nguyện vọng 2 vào vị trí việc làm còn thiếu chỉ tiêu được xếp theo thứ tự kết quả điểm thi từ cao xuống thấp; trường hợp các thí sinh có cùng số điểm bằng nhau để xét vào cùng một vi trí việc làm thì xác định thí sinh có môn thi viết chuyên ngành cao hơn là người trúng tuyển; nếu điểm của bài thi viết môn nghiệp vụ chuyên ngành bằng nhau thì người có điểm

của bài thi trắc nghiệm môn nghiệp vụ chuyên ngành cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn chưa xác định được người trúng tuyển thì xét theo thứ tự theo vần A, B, C,...

5. Thí sinh đăng ký thi khối nào thì được ưu tiên xét nguyện vọng 2 vào các cơ quan khác cùng khối đó còn thiếu chỉ tiêu; sau khi xét tuyển nguyện vọng 2 trong một khối mà vẫn còn thí sinh đủ điều kiện theo quy định tại Khoản 1, Điều 1, Quy chế này thì chuyển sang xét ở khối khác.

6. Thí sinh không trúng tuyển nguyện vọng 2 khối Đảng, đoàn thể cấp tỉnh, cấp huyện và khối hành chính cấp tỉnh, cấp huyện thì được chuyển sang xét tuyển nguyện vọng 2 khối công chức cấp xã. Thí sinh thi vào công chức cấp xã, có đủ điều kiện xét tuyển nguyện vọng 2 (quy định tại Khoản 1, Điều 1, Quy chế này) chỉ được xét tuyển nguyện vọng 2 khối công chức cấp xã, không được xét tuyển nguyện vọng 2 các cơ quan cấp tỉnh, huyện.

7. Thí sinh được dự kiến trúng tuyển nguyện vọng 2 và tự nguyện làm việc theo vị trí chức danh được sắp xếp thì được dự kiến tuyển dụng; trường hợp thí sinh được dự kiến trúng tuyển nguyện vọng 2 nhưng không tự nguyện làm việc theo vị trí chức danh được sắp xếp thì bị hủy bỏ kết quả xét tuyển nguyện vọng 2.

8. Sau khi hoàn thành việc xét tuyển nguyện vọng 2 vào các cơ quan, đơn vị ở các cấp (tỉnh, huyện, xã) mà số thí sinh có đủ điều kiện xét tuyển nguyện vọng 2 theo quy định tại Khoản 1, Điều 1, Quy chế này vẫn còn, hoặc cơ quan, đơn vị vẫn thiếu chỉ tiêu, nhưng do chuyên ngành cần tuyển không phù hợp thì việc tuyển dụng được thực hiện tại các kỳ thi lần sau.

Điều 2. Phương thức xét tuyển

1. Đối với thí sinh dự tuyển công chức cơ quan Đảng, đoàn thể

a) Xếp thí sinh dự thi vào các cơ quan Đảng, đoàn thể cấp tỉnh, cấp huyện có đủ điều kiện xét tuyển nguyện vọng 2 (quy định tại Khoản 1, Điều 1, Quy chế này) theo thứ tự số điểm (quy định tại Khoản 2, Điều 1, Quy chế này) từ cao đến thấp kèm theo chuyên ngành đào tạo;

b) Xét tuyển vào các vị trí chức danh công chức thuộc các cơ quan Đảng, đoàn thể cấp tỉnh còn thiếu chỉ tiêu, theo đúng chuyên ngành cần tuyển và thứ tự tên vị trí việc làm theo vần A, B, C,..; sau đó xét tuyển vào các cơ quan khối Đảng, đoàn thể cấp huyện còn thiếu chỉ tiêu, theo thứ tự sau:

- Theo đúng chuyên ngành cần tuyển và Hộ khẩu thường trú của thí sinh tại thời điểm đăng ký dự thi;

- Theo đúng chuyên ngành cần tuyển và thứ tự tên vị trí việc làm theo vần A, B, C,...;

c) Nếu xét tuyển nguyện vọng 2 vào các cơ quan Đảng, đoàn thể cấp tỉnh, cấp huyện theo quy định tại Điểm b, Khoản 1, Điều này mà vẫn còn thí sinh đủ điều kiện xét tuyển nguyện vọng 2 theo quy định tại Khoản 1, Điều 1, Quy chế này thì được chuyển sang xét nguyện vọng 2 thuộc các cơ quan khối hành chính cấp tỉnh, cấp huyện sau khi xét nguyện vọng 2 các cơ quan hành chính cấp tỉnh,

cấp huyện còn thiếu. Việc xét tuyển nguyện vọng 2 đối với trường hợp này thực hiện theo quy định tại Điểm a và b, Khoản 2 Điều này;

2. Đối với người dự tuyển công chức hành chính cấp tỉnh, cấp huyện

a) Xếp thí sinh dự thi vào các cơ quan hành chính cấp tỉnh, cấp huyện có đủ điều kiện xét tuyển nguyện vọng 2 (quy định tại Khoản 1, Điều 1, Quy chế này) theo thứ tự số điểm (quy định tại Khoản 2, Điều 1, Quy chế này) từ cao đến thấp kèm theo chuyên ngành đào tạo;

b) Xét tuyển vào các vị trí chức danh công chức thuộc các cơ quan hành chính cấp tỉnh còn thiếu chỉ tiêu, theo đúng chuyên ngành cần tuyển và theo thứ tự tên vị trí việc làm theo vần A, B, C,...sau đó xét tuyển vào các cơ quan hành chính cấp huyện còn thiếu chỉ tiêu, theo thứ tự sau;

- Theo đúng chuyên ngành cần tuyển và Hộ khẩu thường trú của thí sinh tại thời điểm đăng ký dự thi;

- Theo đúng chuyên ngành cần tuyển và thứ tự tên vị trí việc làm theo vần A, B, C,...;

c) Nếu xét tuyển nguyện vọng 2 vào các cơ quan hành chính cấp tỉnh, cấp huyện theo quy định tại Điểm b, Khoản 2, Điều này mà vẫn còn thí sinh đủ điều kiện xét tuyển nguyện vọng 2 theo quy định tại Khoản 1, Điều 1, Quy chế này thì được chuyển sang xét nguyện vọng 2 thuộc các cơ quan khối Đảng, đoàn thể cấp tỉnh, cấp huyện sau khi xét nguyện vọng 2 các cơ quan Đảng, đoàn thể cấp tỉnh, cấp huyện còn thiếu. Việc xét tuyển nguyện vọng 2 đối với trường hợp này thực hiện theo quy định tại Điểm a và b, Khoản 1 Điều này;

3. Trường hợp các thí sinh trên không trúng tuyển nguyện vọng 2 theo Khoản 1 và Khoản 2, Điều này thì được chuyển sang xét nguyện vọng 2 đối với công chức cấp xã sau khi xét nguyện vọng 2 đối với cấp xã còn thiếu. Việc xét tuyển đối với các thí sinh thuộc trường hợp này, thực hiện theo quy định tại Khoản 4 Điều này.

4. Đối với người dự tuyển công chức cấp xã

a) Xếp danh sách thí sinh dự thi vào công chức cấp xã có đủ điều kiện xét tuyển nguyện vọng 2 (quy định tại Khoản 1, Điều 1, Quy chế này) theo thứ tự số điểm (quy định tại Khoản 2, Điều 1, Quy chế này) từ cao đến thấp kèm theo chuyên ngành đào tạo;

b) Xét tuyển vào các vị trí chức danh công chức cấp xã thuộc các huyện, thành phố còn thiếu chỉ tiêu, theo thứ tự sau:

- Theo đúng chuyên ngành cần tuyển và Hộ khẩu thường trú của thí sinh tại thời điểm đăng ký dự thi.

- Theo đúng chuyên ngành cần tuyển và theo thứ tự tên chức danh công chức kèm theo tên huyện, thành phố theo vần A, B, C,..

Điều 3. Thời gian xét tuyển và thông báo kết quả

1.Tổng hợp các thí sinh có đủ điều kiện xét nguyện vọng 2 và chỉ tiêu của các cơ quan, đơn vị còn thiếu chỉ tiêu cần tuyển; hoàn thành trước ngày 22 tháng 10 năm 2014;

2. Hoàn thành việc xét nguyện vọng 2 và thông báo kết quả xét tuyển trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Thái Bình, trước ngày 28 tháng 10 năm 2014.

3. Sau 05 ngày làm việc kể từ ngày thông báo kết quả xét tuyển nguyện vọng 2 trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Thái Bình, thí sinh được dự kiến trúng tuyển phải đến Sở Nội vụ Thái Bình để nộp đơn xin tự nguyện nhận nhiệm vụ theo kết quả xét tuyển (thời gian cụ thể sẽ có thông báo trên Cổng thông tin điện tử Thái Bình). Nếu quá thời hạn đó mà thí sinh không nộp đơn xin tự nguyện nhận nhiệm vụ theo kết quả xét tuyển thì Hội đồng thi tuyển công chức hủy kết quả xét tuyển nguyện vọng 2 đối với thí sinh đó và xét tuyển nguyện vọng 2 cho thí sinh khác có cùng chuyên ngành, nhưng chưa được dự kiến trúng tuyển.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng thi tuyển công chức tỉnh Thái Bình năm 2014:

a) Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện việc xét tuyển nguyện vọng 2 theo Quy chế này;

b) Lập danh sách thí sinh trúng tuyển nguyện vọng 2, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định.

2. Sở Nội vụ:

a) Tổng hợp các thí sinh có đủ điều kiện xét nguyện vọng 2 và chỉ tiêu của các cơ quan, đơn vị còn thiếu chỉ tiêu cần tuyển;

b) Tham mưu cho Hội đồng thi tuyển công chức của tỉnh thành lập Ban xét tuyển nguyện vọng 2;

c) Tổng hợp các kiến nghị, đề xuất của thí sinh, kịp thời giải quyết theo thẩm quyền hoặc đề xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo giải quyết./.

CHỦ TỊCH

Phạm Văn Sinh

Văn bản được ký số bởi:
Văn phòng UBND tỉnh

Thời gian ký số:
22/10/2014 15:42:53